

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỚI LAI
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 95/2024/DSST

Ngày: 05 – 7 – 2024.

V/v: “Tranh chấp về hụi”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI – THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Nguyễn Minh Trí**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lý Hồng Hạnh**; Ông **Lê Hoàng Long**

- **Thư ký phiên tòa:** Bà **Trần Võ Tường Vy** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Lai.

Ngày 05 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 94/2024/TLST-DS ngày 19/4/2024 về việc “tranh chấp về hụi” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 349/2024/QĐXX-ST ngày 13 tháng 6 năm 2024, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà **Võ Thị A**, sinh năm 1963 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

- **Bị đơn:** Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1975 (Vắng mặt)

Bà **Nguyễn Thị Thúy H**, sinh năm 1977 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn trình bày và yêu cầu:

Từ năm 2018 đến năm 2022, bà có tham gia chơi hụi do bà Nguyễn Thị Thúy H, ông Nguyễn Văn T làm chủ, cụ thể:

+ Dây hụi mùa 3.000.000 đồng, áp ngày 19/01/2018 (al), gồm 20 hụi viên, bà tham gia 01 phần, đã đóng được 17 lần với số tiền 33.900.000 đồng.

+ Dây hụi mùa 3.000.000 đồng, áp ngày 26/01/2020 (al), gồm 24 hụi viên, bà tham gia 01 phần, đã đóng được 09 lần với số tiền 16.540.000 đồng.

+ Dây hụi tháng 1.000.000 đồng, áp ngày 12/7/2020 (al), gồm 25 hụi viên, bà tham gia 02 phần, đã đóng được 20 lần với số tiền 26.180.000 đồng.

+ Dây hụi tháng 1.000.000 đồng, áp ngày 30/10/2021 (al), gồm 24 hụi viên, bà tham gia 02 phần, đã đóng được 17 lần với số tiền 23.920.000 đồng.

+ Dây hụi tháng 1.000.000 đồng, áp ngày 02/5/2021 (al), gồm 23 hụi viên, bà tham gia 02 phần, đã đóng được 11 lần với số tiền 15.050.000 đồng.

+ Dây hụi tháng 1.000.000 đồng, áp ngày 04/01/2021 (al), gồm 24 hụi viên, bà tham gia 02 phần, đã đóng được 15 lần với số tiền 17.750.000 đồng.

+ Dây hụi tháng 1.000.000 đồng, áp ngày 16/10/2020 (al), gồm 26 hụi viên, bà tham gia 01 phần, đã đóng được 18 lần với số tiền 11.200.000 đồng.

+ Dây hụi tháng 1.000.000 đồng, áp ngày 10/01/2022 (al), gồm 24 hụi viên, bà tham gia 02 phần, đã đóng được 6 lần với số tiền 8.000.000 đồng.

Tổng số tiền hụi bà đã đóng cho bà Nguyễn Thị Thúy H, ông Nguyễn Văn T là 152.540.000 đồng (*Một trăm năm mươi hai triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng*). Nay bà yêu cầu bà Nguyễn Thị Thúy H, ông Nguyễn Văn T trả lại bà trả số tiền hụi đã đóng đối với các dây hụi nêu trên tổng cộng là 152.540.000 đồng (*Một trăm năm mươi hai triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng*).

Bà Nguyễn Thị Thúy H, ông Nguyễn Văn T đã được triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt.

Tại phiên tòa, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện; Bị đơn vắng mặt.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả tiền hụi nên quan hệ pháp luật là “Tranh chấp về hụi” thuộc thẩm quyền giải quyết vụ án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Thới Lai theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn đã được Tòa án triệu tập họp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1 Bà Võ Thị A cung các giấy hụi do ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị Thúy H làm chủ, gồm: Tờ giao kèo chơi hụi mùa, khai ngày 19 tháng giêng năm 2018 (al), chân hụi 3.000.000 đồng; Tờ giao kèo chơi hụi mùa, khai ngày 26 tháng giêng năm 2020 (al), chân hụi 3.000.000 đồng; Tờ giao kèo chơi hụi tháng, khai ngày 12/7/2020 (al), chân hụi 1.000.000 đồng; Tờ giao kèo chơi hụi tháng, khai

ngày 12/7/2020 (al), chân hụi 1.000.000 đồng; Tờ giao kèo chơi hụi tháng, khai ngày 10/10/2020 (al), chân hụi 1.000.000 đồng; Tờ giao kèo chơi hụi tháng, khai ngày 04 tháng giêng năm 2021, chân hụi 1.000.000 đồng; Tờ giao kèo chơi hụi tháng, khai ngày 02/5/2021, chân hụi 1.000.000 đồng; Tờ giao kèo chơi hụi tháng, khai ngày 10 tháng giêng năm 2022 (al), chân hụi 1.000.000 đồng. Bà Võ Thị A yêu cầu ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị Thúy H trả tổng số tiền đóng thực tế 152.540.000 đồng (*Một trăm năm mươi hai triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng*). Tòa án đã triệu tập họp lệ nhưng ông T, bà H vắng mặt và không có văn bản ý kiến về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên xem như ông T, bà H đã tự từ bỏ quyền được chứng minh của mình, phải chịu hậu quả của việc không chứng minh theo quy định tại khoản 2 và khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự. Như vậy, có căn cứ xác định bà Võ Thị A có tham gia chơi các dây hụi do bà Nguyễn Thị Thúy H, ông Nguyễn Văn T làm chủ, bà A đã đóng thực tế tổng cộng 152.540.000 đồng (*Một trăm năm mươi hai triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng*). Hiện tại các dây hụi nêu trên đã bể nhưng ông T, bà H không giao trả số tiền hụi đã đóng cho bà A. Do đó, ông T, bà H đã vi phạm nghĩa vụ của chủ hụi. Cần buộc bà Nguyễn Thị Thúy H, ông Nguyễn Văn T trả cho bà Võ Thị A số tiền 152.540.000 đồng (*Một trăm năm mươi hai triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng*).

[3.2] Từ những nhận định trên, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về chi phí tố tụng: Nguyên đơn tự nguyện chịu lệ phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 26; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 266; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2019;

Điều 471 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị A.
2. Buộc bà Nguyễn Thị Thúy H, ông Nguyễn Văn T trả cho bà Võ Thị A số tiền hụi còn nợ 152.540.000 đồng (*Một trăm năm mươi hai triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Thúy H, ông Nguyễn Văn T phải chịu 7.627.000 đồng (*Bảy triệu sáu trăm hai mươi bảy nghìn đồng*) án phí sơ thẩm.

4. Về chi phí tố tụng: Bà Võ Thị A tự nguyện chịu 2.500.000 đồng (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*) lệ phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng. Bà Võ Thị A đã nộp và chi xong.

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt, niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhân:

- Đương sự;
- VKS.ND. H. Thái Lai.
- THA.H. Thái Lai;
- Lưu

Phan Nguyễn Minh Trí